Chuyển PKHCN thông báo

UBND TỈNH BÌNH THUẬN
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 411 /SKHCN-QLKH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Thuận, ngày 09 tháng 5 năm 2016

TRƯỜNG ĐHSPKT TP.HCM
ĐẾN Số: 390
Ngày: 19/5/2016

THÔNG BÁO

Về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện năm 2017.

Thực hiện Kế hoạch số 3774/KH-UBND ngày 23/9/2013 của UBND tỉnh Bình Thuận về Triển khai Chương trình hành động số 14-NQ/TU ngày 08/01/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh (khóa XII) thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về "*phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*";

Căn cứ Quyết định Số 382/QĐ-UBND ngày 04/2/2016 của UBND tỉnh Về việc phê duyệt Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 – 2020.

Căn cứ Quyết định Số 851/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của UBND tỉnh Về việc phê duyệt Chương trình ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 – 2020.

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-SKHCN ngày 11/02/2014 của Sở Khoa học và Công nghệ Về việc ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Chiến lược phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2013-2020;

Thực hiện Công văn số 194/BKHCN-KHTH ngày 19/01/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND ngày 10/9/2015 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Sở Khoa học và Công nghệ Bình Thuận thông báo đến các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đăng ký đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện trong năm 2017 theo các tiêu chí sau:

1. Đối với lĩnh vực Nông nghiệp:

- Ứng dụng khoa học kỹ thuật để chọn tạo và phát triển giống có chất lượng và năng xuất cao cho nhóm cây chủ lực trồng rừng sản xuất phù hợp với điều kiện lập địa của tỉnh; tạo liên kết vùng trong trồng rừng hướng đến nâng cao chuỗi giá trị trong sản xuất từ sản phẩm gỗ nguyên liệu, công nghiệp chế biến đến khâu tiêu thụ ...

- Khảo nghiệm các giống, bộ gen cây trồng, vật nuôi có khả năng thích nghi biến đổi khí hậu.

- Ứng dụng bộ khoa học kỹ thuật để xác lập giống cây trồng chủ lực và giống vật nuôi chủ yếu phù hợp với điều kiện của tỉnh theo hướng năng suất, chất lượng cao và hiệu quả.

- Nghiên cứu đa dạng hóa các sản phẩm chế biến từ thanh long, mủ cây trôm, tảo; chế biến sâu sản phẩm mủ cao su ... Ứng dụng các biện pháp sản xuất an toàn, công nghệ sạch trong bảo quản, chế biến nông sản, hải sản.

- Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong việc quản lý, bảo vệ, cải tạo môi trường đất, nước.

- Nghiên cứu phát huy giá trị đa dạng sinh học đảo Phú Quý, giá trị khu bảo tồn biển Hòn Cau, Khu bảo tồn thiên nhiên Núi Ông và Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Kóu.

- Nghiên cứu xây dựng mô hình, liên kết chặt chẽ giữa khai thác, bảo vệ nguồn lợi và nuôi trồng thủy sản có hiệu quả.

- Ứng dụng các giải pháp tưới khoa học để điều tiết hệ thống thủy lợi phục vụ phát triển sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, bảo đảm sử dụng tiết kiệm nước.

- Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Kết hợp sản xuất nông nghiệp với công nghiệp chế biến, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm, với chuỗi giá trị toàn cầu đối với các sản phẩm lợi thế của tỉnh như: thanh long, cao su, chế biến thủy sản...

2. Lĩnh vực Khoa học tự nhiên, kỹ thuật, công nghệ:

- Nghiên cứu các công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng gió, năng lượng mặt trời.

- Nghiên cứu về công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước và hỗ trợ các hoạt động kinh tế – xã hội.

- Nghiên cứu các công nghệ chế biến sâu titan.

- Các giải pháp khoa học công nghệ mới, tiên tiến kết hợp với phương tiện, thiết bị hiện đại trong khảo sát, thiết kế và thi công xây dựng công trình. Ứng dụng các công nghệ vật liệu mới trong xây dựng.

- Nghiên cứu ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ để xử lý các chất thải gây ô nhiễm; tái chế, chế biến phụ phẩm chất thải công – nông nghiệp thành các sản phẩm có ích; ứng dụng khoa học công nghệ để lưu giữ, bảo tồn và sử dụng hợp lý tài nguyên.

- Triển khai ứng dụng hợp lý công nghệ, kỹ thuật mới cho các công trình để phòng chống và giảm nhẹ thiên tai. Tập trung vào các giải pháp bảo vệ bờ sông, bờ biển, phòng chống bão, lũ lụt, hạn hán và bảo vệ môi trường.

- Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học để phát triển giao thông vận tải hợp lý nhằm tạo liên kết vùng miền, đô thị, thích ứng với biến đổi khí hậu...

- Các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên; tạo ra các công nghệ, sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Nghiên cứu công nghệ ứng dụng năng lượng bức xạ và kỹ thuật hạt nhân.

3. Lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn và du lịch:

- Nghiên cứu đặc điểm hình thành, các giải pháp gìn giữ, bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của các dân tộc ở Bình Thuận.

- Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để đổi mới phương thức lãnh đạo, đổi mới quản lý nhà nước. Nghiên cứu đổi mới, tăng cường vai trò, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân, đẩy mạnh cải cách hành chính.

- Nghiên cứu quy hoạch đô thị đảm bảo mỹ quan, phục vụ du lịch, đồng thời thích nghi với biến đổi khí hậu.

- Nghiên cứu đa dạng hóa các sản phẩm, loại hình dịch vụ du lịch phát huy thế mạnh và đặc trưng tỉnh Bình Thuận.

4. Lĩnh vực Khoa học y dược:

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong chẩn đoán và phòng bệnh.

5. Đối với an ninh, quốc phòng

Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu biển và hải đảo, vùng nước sâu, xa bờ phục vụ phát triển bền vững kinh tế biển, bảo vệ chủ quyền biển đảo, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

***Lưu ý:** Ngoài các vấn đề được nêu trên, các tổ chức, cá nhân có thể đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu khác mà tổ chức, cá nhân thấy xuất phát từ thực tiễn rất cần thiết và cấp bách cho phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.*

Thời gian nhận phiếu đề xuất: **Đến hết ngày 30 / 6 / 2016.**

Các mẫu phiếu được gửi kèm thông báo này, hoặc có thể tải tại website: www.skhcn.binhthuan.gov.vn => Mục Thông báo.

Địa chỉ liên hệ: Phòng Quản lý Khoa học – Sở Khoa học và Công nghệ
Số 08, Nguyễn Tất Thành, Tp.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.
ĐT: 0623.823393 hoặc 0909.900.769 (gặp Trung).

Các phiếu đề xuất **đề nghị gửi kèm thêm 01 file word** về địa chỉ mail: qlkh@skhcn.binhthuan.gov.vn để tổng hợp.

Rất mong nhận được sự quan tâm hợp tác của quý cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh./.

Nơi nhận:
- Các tổ chức KHCN trong và ngoài tỉnh;
- Các sở ban ngành trong tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường ĐH, CĐ, TC;
- Các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh;
- Các tổ chức, cá nhân khác;
- Các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLKH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH BÌNH THUẬN

Nguyễn Văn Nhơn

Mẫu A1-ĐXĐH

TÊN SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH

(Dùng cho đề tài KH&CN hoặc đề án khoa học)

1. Tên nhiệm vụ KHCN:

2. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở cấp tỉnh; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của Tỉnh v.v...*
   Lưu ý:
   - *Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ*
   - *Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn)*

3. Mục tiêu:

4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:

5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:

6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

8. Địa chỉ, số điện thoại liên hệ của tổ chức/cá nhân đề xuất đề: .....
   .....

Sở (ngành /địa phương)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ (NGÀNH /ĐỊA PHƯƠNG)
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*

Mẫu A2-ĐXĐH

TÊN SỞ/NGÀNH/ĐỊA PHƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH

(Dùng cho dự án SXTN)

1. Tên dự án SXTN:
2. Xuất xứ của Dự án SXTN (*Từ một trong các nguồn sau: Kết quả của các đề tài; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; kết quả KH&CN chuyển giao từ nước ngoài v.v...)*
3. Lý do đề xuất *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở cấp tỉnh; nhu cầu của sản xuất đời sống và khả năng ứng dụng rộng rãi v.v...*

   Lưu ý:

   - Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ;

   - Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn).
4. Mục tiêu:
5. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt:
6. Nhu cầu thị trường (*Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hoá các sản phẩm của dự án*)
7. Dự kiến tổ chức cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
8. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:
9. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả tạo ra *(Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*
10. Địa chỉ, số điện thoại liên hệ của tổ chức/cá nhân đề xuất đề: .....
    .....

Sở/ngành/địa phương)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ/NGÀNH/ĐỊA PHƯƠNG

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*

Mẫu A3-ĐXĐH

TÊN SỞ/NGÀNH/ĐỊA PHƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH

(Dùng cho dự án khoa học và công nghệ)

1. Tên dự án khoa học và công nghệ (KH&CN):
2. Xuất xứ hình thành: *(Nêu rõ nguồn hình thành của Dự án KH&CN, tên Dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)*
3. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện cấp tỉnh, Mức độ tác động đến phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương v.v...*

Lưu ý:

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ;

- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn)

4. Mục tiêu:
5. Nội dung KHCN chủ yếu *(Mỗi nội dung đặt ra có thể hình thành được một hoặc một số đề tài, dự án SXTN)*
6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt:
7. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
8. Yêu cầu về mặt thời gian thực hiện:
9. Năng lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả:
10. Dự kiến nhu cầu kinh phí:
11. Phương án huy động các nguồn lực của cơ tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả: *(Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*
12. Dự kiến hiệu quả của Dự án KH&CN :
    - 12.1 Hiệu quả kinh tế - xã hội: *(Cần làm rõ đóng góp của Dự án KH&CN đối với các dự án đầu tư sản xuất trước mắt và lâu dài bao gồm số tiền làm lợi và các đóng góp khác...)*
    - 12.2 . Hiệu quả về khoa học và công nghệ: *(Tác động đối với lĩnh vực khoa học công nghệ liên quan, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, tăng cường năng lực nội sinh...)*
13. Địa chỉ, số điện thoại liên hệ của tổ chức/cá nhân đề xuất đề: .....
    .....

Sở/ngành/địa phương..... cam kết có phương án sử dụng các kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ/NGÀNH/ĐỊA PHƯƠNG

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 6 trang giấy khổ A4.*

Mẫu A0-ĐXNV

PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:

2. Hình thức thực hiện (*Một trong các hình thức: đề tài khoa học và công nghệ hoặc dự án SXTN, đề án khoa học hoặc dự án KH&CN):*

3. Mục tiêu:

4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ KH&CN (*Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...) :*

5. Các nội dung chính và kết quả dự kiến:

6. Khả năng và địa chỉ áp dụng:

7. Dự kiến hiệu quả mang lại:

8. Dự kiến thời gian thực hiện (Số tháng, bắt đầu từ ..)

9. Thông tin khác (Chỉ áp dụng đối với dự án SXTN hoặc dự án KHCN):

9.1 Xuất xứ hình thành:

(Nếu là Dự án SXTN cần nêu rõ: Kết quả của các đề tài KHCN; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả KH&CN từ nước ngoài.

Nếu là dự án KHCN cần nêu rõ: nguồn hình thành của Dự án KH&CN, tên Dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)

9.2 Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN: *(Sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở sx v.v...)*

10Địa chỉ, số điện thoại liên hệ của tổ chức/cá nhân đề xuất đề: .....
.....

..., ngày ... tháng... năm 20...

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT

(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*